

Lớp HP	Mã HP	Học phần	ĐVHT	Buổi	LỊCH HƯỚNG DẪN			LỊCH HỆ THỐNG			LỊCH THI		
					Số tiết	Thời gian	G. Đường	Số tiết	Thời gian	G. Đường	Thời gian	G. Đường	
KT3A	1	KTKE1002	Kế toán công ty	3	T7&CN	15	1/10/2011 (S+C) 2/10/2011 (S)	D302	3	27/11/2011 (C)	D302	9h00, 4/12/2011	
	2	KTPPT1003	Kế toán quản trị phần 2	3	T7&CN	15	8/10/2011 (S+C) 9/10/2011 (S)	D302	3	4/12/2011 (C)	D302	9h00, 11/12/2011	
KT3B	3	KTKE1004	Kế toán tài chính phần 1	6	T7&CN	20	15/10/2011 (S+C) 16/10/2011 (S+C)	D302	3	11/12/2011 (C)	D302	9h00, 18/12/2011	
	4	GDTC1007	Văn hoá kinh doanh	3	T7&CN	15	22/10/2011 (S+C) 23/10/2011 (S)	D302	3	18/12/2011 (C)	D302	9h00, 25/12/2011	
QLKT3A	4	KHCC1009	Kinh tế công cộng	4	Tối	20	3-7/10/2011 (T)	D302	3	28/11/2011 (T)	D302	9h00, 4/12/2011	Giảng đường
	2	TMKQ1105	Kinh tế quốc tế	3	Tối	15	10-14/10/2011 (T)	D302	3	5/12/2011 (T)	D302	9h00, 11/12/2011	
	3	TIKT1018	PP định lượng trong quản lý	3	Tối	15	17-21/10/2011 (T)	D302	3	12/12/2011 (T)	D302	9h00, 18/12/2011	
	4	QLXH1113	Quản lý tổ chức I	4	Tối	20	24-28/10/2011 (T)	D302	3	19/12/2011 (T)	D302	9h00, 25/12/2011	
QTTT	1	TOKT1102	Kinh tế lượng	4	T7&CN	20	1/10/2011 (S+C) 2/10/2011 (S+C)	D303	3	27/11/2011 (C)	D303	9h00, 4/12/2011	Thông báo
	2	QTTT1103	Khởi sự kinh doanh và tái lập DN	3	T7&CN	15	8/10/2011 (S+C) 9/10/2011 (S)	D303	3	4/12/2011 (C)	D303	9h00, 11/12/2011	
	3	QTKD1019	Quản trị kinh doanh I	4	T7&CN	20	15/10/2011 (S+C) 16/10/2011 (S+C)	D303	3	11/12/2011 (C)	D303	9h00, 18/12/2011	
	4	QTKD1017	Quản trị sản xuất và tác nghiệp 1	3	T7&CN	15	22/10/2011 (S+C) 23/10/2011 (S)	D303	3	18/12/2011 (C)	D303	9h00, 25/12/2011	
QTDN	1	TOKT1102	Kinh tế lượng	4	T7&CN	20	1/10/2011 (S+C) 2/10/2011 (S+C)	D303	3	27/11/2011 (C)	D303	9h00, 4/12/2011	trước khi thi
	2	QTKD1002	Kinh tế và QLý công nghiệp I	3	Tối	15	10-14/10/2011 (T)	D303	3	5/12/2011 (T)	D303	9h00, 11/12/2011	
	3	QTKD1016	Quản trị SXuất và tác nghiệp	5	Tối	20	17-21/10/2011 (T)	D303	3	12/12/2011 (T)	D303	9h00, 18/12/2011	
	4	QTKD1011	Quản trị doanh nghiệp 2	4	Tối	20	24-28/10/2011 (T)	D303	3	18/12/2011 (C)	D304	9h00, 25/12/2011	
TC3A,3B	1	TOKT0202	Kinh tế lượng	4	T7&CN	20	1/10/2011 (S+C) 2/10/2011 (S+C)	D303	3	27/11/2011 (C)	D303	9h00, 4/12/2011	
	2	QLXH1103	Khoa học quản lý	3	T7&CN	15	8/10/2011 (S+C) 9/10/2011 (S)	D304	3	4/12/2011 (C)	D304	9h00, 11/12/2011	
	3	BHKT1011	Kinh tế bảo hiểm	3	T7&CN	15	15/10/2011 (S+C) 16/10/2011 (S+C)	D304	3	11/12/2011 (C)	D304	9h00, 18/12/2011	
	4	NHTC1204	Tài chính doanh nghiệp 1	3	T7&CN	15	22/10/2011 (S+C) 23/10/2011 (S)	D304	3	18/12/2011 (C)	D304	9h00, 25/12/2011	
NH3A,3B	1	TOKT0202	Kinh tế lượng	4	T7&CN	20	1/10/2011 (S+C) 2/10/2011 (S+C)	D303	3	27/11/2011 (C)	D303	9h00, 4/12/2011	
	2	DTKT1004	Kinh tế đầu tư	3	T7&CN	15	8/10/2011 (S+C) 9/10/2011 (S)	D305	3	4/12/2011 (C)	D305	9h00, 11/12/2011	
	3	NHTM11071	Ngân hàng thương mại 1	4	T7&CN	20	15/10/2011 (S+C) 16/10/2011 (S+C)	D305	3	11/12/2011 (C)	D305	9h00, 18/12/2011	
	4	NHTC1203	Tài chính doanh nghiệp	4	T7&CN	20	22/10/2011 (S+C) 23/10/2011 (S+C)	D305	3	18/12/2011 (C)	D305	9h00, 25/12/2011	

Chú ý: Thời gian đăng ký học đợt 15 từ 30/09/2011

Thời gian nộp bài kiểm tra: từ 15 đến 25/11/2011

KHÔNG NỘP BÀI KIỂM TRA SẼ KHÔNG ĐƯỢC ĐIỀU KIỆN DỰ THI

Thời gian học: Sáng(S) 7h30; Chiều(C) 13h30; Tối(T) 18h00.

Liên hệ: đ/c Bùi Thị Bích Huyền (0979767680)

Website: www.neu.edu.vn

TS. Trần Đình Toàn